

VĂNG SINH LỄ TÁN KỆ _MỘT QUYỀN_

Hán văn: Tỳ Khưu THIỆN ĐÀO tập hợp ghi chép lại
Việt dịch: HUYỀN THANH

Khuyên tất cả chúng sinh nguyện sinh về nước của Đức Phật A Di Đà tại Thế Giới Cực Lạc ở phương Tây.

Bài Kệ lễ tán trong sáu thời, kính y theo **Kinh Đại Nhật** (Mahā-vairocana-sūtra) với **Vãng Sinh Lễ Tán** do ngài **Long Thọ** (Nāgārjuna), ngài **Thiên Thân** (Vasubandhu) và nhóm **Sa Môn** (Śramaṇa) ở chốn này (Trung Hoa) đã tạo ra, gom tập tại một chỗ, chia làm sáu Thời, chỉ muốn nối tiếp nhau cột buộc Tâm, trợ cho thành lợi ích sinh về Tịnh Thở, cũng nguyện sớm tỏ ngộ điều chưa được nghe, thám đượm lâu dài cho đời sau dùng tai để nghe điều ấy thế nào.

1_ Kính y theo **Kinh Đại Nhật**, **12 tên ánh sáng** được Đức **Thích Ca** (Śākyamuni) với chư Phật ở mười phương khen ngợi...Khuyên xung lê niêm, quyết định sinh về nước ấy. Lễ 19 bái ngay lúc mặt trời lặn

2_ Kính y theo **Kinh Đại Nhật**, gom chọn Văn thiết yếu dùng làm bài Kệ lễ tán. Lễ 24 bái ngay lúc đầu đêm

3_ Kính y theo bài Kệ **Nguyện Vãng Sinh Lễ Tán** của **Long Thọ** Bồ Tát. Lễ 16 bái ngay lúc nửa đêm.

4_ Kính y theo bài Kệ **Nguyện Vãng Sinh Lễ Tán** của **Thiên Thân** Bồ Tát. Lễ 20 bái ngay lúc sau đêm.

5_ Kính y theo bài Kệ **Nguyện Vãng Sinh Lễ Tán** của **Ngạn Tông** Pháp Sư. Lễ 21 bái ngay lúc sáng sớm

6_ **Bài Kệ Nguyện Vãng Sinh Lễ Tán** của **Sa Môn Thiện Đạo**. Kính y theo **16 Quán** làm, lễ 20 bái ngay giờ Ngọ

Hỏi rằng: “Nay muôn khuyên người vãng sinh. Chưa biết nếu chưa an Tâm, khởi Hạnh làm Nghiệp, quyết định được sinh về cõi nước ấy vậy ??”

Đáp rằng: “Người chắc chắn muốn sinh về cõi nước ấy, như **Quán Kinh** nói có *đủ ba Tâm át được vãng sinh*. Nhóm nào là ba ?

1_ **Tâm chí thành**, áy là **Thân Nghiệp** lễ bái Đức Phật áy, **Khẩu Nghiệp** tán tán xung dương Đức Phật áy, **Ý Nghiệp** chuyên niệm quán sát Đức Phật áy. Phàm khởi ba Nghiệp, đều nên tu chân thật, cho nên gọi là Tâm chí thành.

2_ **Tâm thâm sâu** (thâm tâm) tức là Tâm tin chân thật, tin biết thân của mình là phàm phu có đầy đủ phiền não, cẩn lành mỏng thiêng. Nay tin biết **Bản Hoằng Thệ Nguyện** của Đức Di Đà với xung danh hiệu, bên dưới đến mười tiếng, một tiếng...quyết định được vãng sinh cho đến một niệm không có Tâm nghi ngờ. Cho nên gọi là Tâm thâm sâu

3_ **Tâm hồi hướng phát nguyện**. Tất cả cẩn lành đã làm, thảy đều hồi hướng, nguyện vãng sinh, cho nên gọi là Tâm hồi hướng phát nguyện.

Có đủ ba Tâm này át được vãng sinh. Nếu thiếu một Tâm tức chẳng được sinh, như **Quán Kinh** nói đủ, nên biết như vậy.

Lại như **Thiên Thân Tịnh Thủ Luận** nói rằng: “Nếu người có nguyện sinh về nước ấy. Khuyên tu năm Niệm Môn, nếu đủ năm Môn thì quyết định được vãng sinh. Nhóm nào là năm ?

1_ Thân Nghiệp Lễ Báu Môn. Ấy là một lòng chuyên chí cung kính chấp tay, đem hương hoa cúng dường, lễ bái Đức Phật A Di Đà. Lễ túc chuyên lễ Đức Phật ấy, hết mạng làm hạn kỳ, chẳng lẩn lộn với Lễ khác, cho nên gọi là **Lễ Báu Môn**.

2_ Khẩu Nghiệp Tán Thán Môn. Ấy là chuyên ý tán thán ánh sáng thân tướng của Đức Phật ấy, ánh sáng thân tướng của tất cả chúng Thánh với ánh sáng trang nghiêm của tất cả báu, cho nên gọi là **Tán Thán Môn**.

3_ Ý Nghiệp Úc Niệm Quán Sát Môn. Ấy là chuyên Ý, niệm quán Đức Phật ấy với ánh sáng thân tướng của tất cả chúng Thánh, nhóm trang nghiêm của cõi nước...như **Quán Kinh** nói, chỉ trừ lúc ngủ, luôn nhớ, luôn niệm, luôn tưởng, luôn quán nhóm việc này, cho nên gọi là **Quán Sát Môn**.

4_ Tác Nguyện Môn. Ấy là chuyên Tâm, hoặc ngày hoặc đêm, tất cả thời xú...ba Nghiệp, bốn uy nghi, Công Đức đã làm chẳng kể là chẳng đâu, khoảng giữa, chẳng sau đều nêu trong Tâm chân thật, phát Nguyện nguyện sinh về nước ấy, cho nên gọi là **Tác Nguyện Môn**.

5_ Hồi Hướng Môn. Ấy là chuyên Tâm, hoặc căn lành mà mình tự làm với căn lành mà mỗi một nhóm Thánh Phàm thuộc tất cả **ba Thừa, năm đường** đã làm...sâu xa sinh tùy vui. Như việc tùy vui mà chư Phật Bồ Tát đã làm, Ta cũng tùy vui như vậy. Đem căn lành **tùy vui** này với căn lành đã làm thấy đều cùng với chúng sinh cùng chung hồi hướng về nước ấy, cho nên gọi là **Hồi Hướng Môn**.

Lại đến nước ấy xong, được sáu Thần Thông thì quay trở lại, đi vào sinh tử, giáo hóa chúng sinh, thấu suốt bờ mé sau cùng, Tâm không có chán ghét cho đến khi thành Phật, cũng gọi là **Hồi Hướng Môn**.

Năm Môn này đã đủ, quyết định được vãng sinh. Mỗi một Môn cùng hợp với **ba Tâm** bên trên, tùy theo khởi Nghiệp hành, chẳng kể nhiều ít đều gọi là **Nghiệp Chân Thật** vậy. Nên biết như thế.

_ Lại khuyên hành **bốn Pháp tu**, dùng thúc dục Hạnh của ba Tâm, năm Niệm...mau được vãng sinh. Nhóm nào là bốn ?

1_ Cung Kính Tu. Ấy là cung kính lễ bái Đức Phật ấy với tất cả hàng chúng Thánh ấy, cho nên gọi là Cung Kính Tu. Hết mạng làm hạn kỳ, thè chẳng dừng giữa chừng, túc là **Trường Thời Tu** (Trải qua ba đại a tăng kỳ kiếp mà tu hành chẳng mệt mỏi)

2_ Vô Dư Tu. Ấy là chuyên xung tên của Đức Phật ấy, chuyên niêm chuyên tưởng chuyên khen ngợi Đức Phật ấy với tất cả hàng chúng Thánh, chẳng lẩn lộn với Nghiệp khác, cho nên gọi là Vô Dư Tu. Hết mạng làm hạn kỳ, thè chẳng dừng giữa chừng, túc là **Trường Thời Tu**.

3_ Vô Gián Tu. Ấy là liên tục cung kính lễ bái, xung tên khen ngợi, nghĩ nhớ, quán sát, hồi hướng, phát nguyện, Tâm Tâm nối tiếp nhau chẳng để cho Nghiệp khác xen vào giữa, cho nên gọi là Vô Gián Tu.

Lại chẳng để cho Tham, giận, phiền não xen vào giữa, tùy Phạm tùy Sám chẳng khiến cho ngăn cách Niệm, ngăn cách Thời, ngăn cách Ngày...Thường khiến cho thanh tịnh, cũng gọi là Vô Gián Tu. Hết mạng làm hạn kỳ, thè chẳng dừng giữa chừng.

(Bản này thiếu cách tu thứ tư, nên người dịch phụ thêm:

4_ Tôn Trọng Tu. Lại nói là Cung Kính Tu, Ân Trọng Tu, Kính Xử Tu. Ấy là cung kính chô đã học, không có chô yêu tiếc, cũng chẳng kiêu mạn)

Lại Bồ Tát đã miễn được sinh tử, đem Pháp lành đã làm, trở lại cầu Phật Quả, tức là lợi cho chính mình. Giáo hóa chúng sinh tận bờ mé vỉ lai, tức là lợi cho người khác. Nhưng ngày nay, chúng sinh đều bị phiền não cột buộc chưa miễn được nỗi khổ sinh tử trong đường ác, nên tùy theo Duyên khởi Hạnh, tất cả toàn bộ căn lành mau chóng hồi hướng, nguyện sinh về nước của Đức Phật A Di Đà. Đến nước ấy xong, liền không có chỗ sợ hãi nữa.

Như bốn cách Tu bên trên, tự nhiên nhậm vận, lợi mình lợi người, át không có gì chẳng đầy đủ. Nên biết như thế.

Lại như Văn Thủ Bát Nhã nói rõ **Nhất Hạnh Tam Muội**, chỉ khuyên một mình ở chỗ **Không Nhàn** (Araṇya), buông bỏ các Ý loạn, cột Tâm vào một Đức Phật, chẳng quán tướng mạo, chuyên xung tên gọi (danh tự). Liền ở trong niệm được nhìn thấy Đức Phật A Di Đà với tất cả Phật.

Hỏi rằng: “Vì sao chẳng tác Quán mà trực tiếp khuyên chuyên xung tên gọi ? Điều ấy có Ý gì ?”

Đáp rằng: “Do chúng sinh có Chướng nặng nề, Cảnh nhỏ nhiệm, Tâm thô sơ, Thức tốc lên, Thần bay cao nên Quán khó thành tựu vậy. Đây dùng sự thương xót của Đại Thánh, trực tiếp khuyên chuyên xung tên gọi, chính là do xung tên dễ cho nên nối tiếp nhau liền sinh”.

Hỏi rằng: “Đã khiến chuyên xung một Đức Phật. Vì sao Cảnh hiện ra lại nhiều? Điều này há chẳng phải là Tà Chính qua lại với nhau, **một nhiều lần lộn hiện ra** sao ?”

Đáp rằng: “Phật Phật chứng ngang bằng nhau, hình không có sai khác. Giả sử *niệm một mà thấy nhiều* thời trái ngược với Đại Đạo Lý nào vậy ?!...

Lại như Quán Kinh nói rằng: “Đức Phật khuyên ngoài quán sát, lễ niệm...đều nên hướng mặt về phương Tây là tối thắng. Như cái cây, trước khi nghiêng ngả át tùy theo chỗ uốn cong. Cho nên, nếu như có việc trở ngại chẳng kịp hướng về phương Tây, chỉ tác Tưởng hướng về phương Tây cũng được”.

Hỏi rằng: “Tất cả chư Phật đồng chứng **ba Thân** (Trayah kāyāḥ), viên tròn quả **Bí Trí** cũng ứng với *không có hai*. Tùy theo phương lễ niệm, Khóa Xung một Đức Phật cũng ứng với *được sinh*. Vì sao lại nghiêng về sự khen ngợi phương Tây, khuyên chuyên lễ niệm...Có nghĩa gì vậy ?”

Đáp rằng: “Chỗ chư Phật đã chứng bình đẳng là một. Nếu dùng Nguyện Hạnh đến thâu nhận, chẳng phải là không có Nhân Duyên. Song, Đức Di Đà Thể Tôn vốn phát Thệ Nguyện sâu nặng, dùng danh hiệu ánh sáng nghiệp hóa mười phương, chỉ khiến cho *Tâm tin tưởng cầu niệm*, bên trên hết một đời, bên dưới đến mười tiếng một tiếng...dùng sức Nguyện của Phật dễ được vãng sinh. Chính vì thế cho nên Đức Thích Ca đã cùng với chư Phật khuyên hướng về phương Tây là **Biệt Dị** (điều khác biệt) vậy, cũng chẳng phải là xung niệm Phật khác, chẳng có thể trừ chướng diệt tội vậy. Nên biết như thế.

Nếu hay như bên trên niệm niệm nối tiếp nhau, trọn đời làm kỳ hạn, thì mười người tức mười người được sinh, một trăm người tức một trăm người được sinh. Tại sao thế ? Vì không có Duyên tạp bên ngoài, được Chính Niệm cho nên cùng với Bản Nguyện của Đức Phật được tương ứng, chẳng trái ngược với Giáo, tùy thuận theo lời dạy của Đức Phật.

Nếu muốn buông bỏ, chuyên tu nghiệp tạp, át một trăm thời hy vọng được một, hai; một ngàn thời hy vọng được ba, năm. Tại sao thế? Vì do tu duyên tạp, loạn động mất Chính Niệm cho nên cùng với Bản Nguyện của Đức Phật chẳng tương ứng, cùng

trái ngược với tướng của Giáo, chẳng thuận theo lời dạy của Đức Phật, cột buộc niệm chẳng nối tiếp nhau, nhớ tướng gián đoạn, hồi nguyên chẳng ân trọng chân thật, tham, sân, các Kiến, phiền não đi đến gây gián đoạn, không có Tâm xáu hổ sám hối.

Sám Hối có ba Phẩm: một là thiết yếu, hai là lược, ba là rộng...như bên dưới nói đủ, tùy theo ý dùng đều được.

Lại chẳng liên tục nghĩ nhớ báo đáp Ân của đức Phật ấy, cho nên Tâm sinh khinh mạn, tuy làm Nghiệp Hạnh nhưng thường cùng với Danh Lợi tương ứng, Nhân Ngã (Ta, Người) tự che lấp, chẳng gần gũi cùng đi chung với bâc Thiện Tri Thức cho nên rơi vào Duyên tạp thiển cận, tự gây chướng ngại cho mình lại gây chướng ngại cho người nơi Chính Hạnh vãng sinh. Tại sao thế ? Vì **Chuyên, Tạp** có sai khác, chỉ khiến cho người chuyên ý làm thời mười người liền được cả mười, còn kẻ tu tạp chẳng chí Tâm thời trong ngàn người không có được một người

Hai Hạnh này được mất như lúc trước đã biện luận. Ngưỡng nguyện tất cả người vãng sinh hãy khéo tự mình lo liệu.

Người đã có thể đem thân này, nguyện sinh về nước áy thời đi, đứng, ngồi, nằm đều nêu gắng Tâm chế phục bản thân, ngày đêm đừng bỏ phé, trọn đời làm kỳ hạn. Ngay trên một đời tựa như ít khổ, niệm lúc trước, niệm sau khi chết liền sinh về nước ấy, thường thọ nhận niềm vui của Pháp Vô Vi không có thời hạn, cho đến khi thành Phật, chẳng sợ sinh tử. Há chẳng phải thích thú ư ?! Nên biết vậy

I_Thứ nhất: Kính y theo **Kinh Đại Nhật**. Đức Phật **Thích Ca** (Śākyamuni) khuyên lễ tán **12 tên ánh sáng** của Đức Phật A Di Đà, cầu nguyện vãng sinh. Lễ 19 bài ngay lúc mặt trời lặn. Chọn lấy Sám Hối **Trung, Hạ** cũng được

Nam mô tất cả **ba báu** (tam Bảo) của hàng Thích Ca Mâu Ni Phật

Nay con cúi đầu lễ, hồi nguyên sinh về nước Vô Lượng Thọ.

(Điều này là: Một Đức Phật hiện là Thầy của nhóm Đạo, Tục ngày nay. Nói **ba báu** tức là rỗng Phước vô lượng. Nếu hay lễ một bài túc là nghĩ nhớ báo đáp ân của Thầy. Đã thành Hạnh của mình thì đem một Hạnh này hồi nguyên vãng sinh)

Nam mô tất cả **ba báu** trong cõi nước nhiều như bụi nhỏ tận hư không khắp Phap Giới thuộc ba đời ở mười phương

Nay con cúi đầu lễ, hồi nguyên sinh về nước Vô Lượng Thọ.

(Như thế mười phương hư không không có biên giới, ba báu không có cùng tận. Nếu lễ một bài túc là rỗng Phước vô lượng, Công Đức vô cùng. Hay chí Tâm lễ một bài, mỗi một Đức Phật bên trên, mỗi một Pháp bên trên, mỗi một Bồ Tát Thánh Tăng bên trên, mỗi một Xá Lợi bên trên, đều được nghiệp thân miêng ý giải thoát phần cẩn lành, đưa lợi ích đến cho Hành Giả để thành nghiệp của mình. Đem một Hạnh này hồi nguyên vãng sinh)

Nam mô Tây Phương Cực Lạc Thế Giới **A Di Đà Phật**

Nguyện cùng chúng sinh đều quy mệnh

Con đinh lễ sinh về nước áy

(Hỏi rằng: "Vì sao hiệu là A Di Đà ?

Đáp rằng: "Kinh Di Đà với Quán Kinh ghi rằng: "Đức Phật áy có ánh sáng vô lượng, chiếu soi cõi nước ở mười phương không có chỗ chướng ngại. Chỉ quán niêm Phật, Chúng Sinh nghiệp lấy chẳng buông bỏ cho nên gọi là **A Di Đà** (Amitābha: Vô Lượng Quang).

Thọ Mệnh của Đức Phật áy với người dân nhiều vô lượng a tăng kỳ kiếp, cho nên gọi là **A Di Đà** (Amitāyus: Vô Lượng Thọ).

Lại Đức Phật Thích Ca với mười phương Phật khen ngợi ánh sáng của Đức Di Đà có 12 loại tên gọi, khuyên khắp chúng sinh xưng tên lễ bái liên tục chẳng gián đoạn, đời này được vô lượng Công Đức, sau khi chết quyết định được vãng sinh.

Như Kinh Vô Lượng Thọ nói rằng: “Nếu có chúng sinh gặp ánh sáng này thì Tam Cầu (Tham, Sân, Si) được tiêu diệt, Thân Ý mềm mại, vui vẻ hồn hở, Tâm lành sinh an ổn. Nếu tại nơi khốn khổ trong ba đường (Địa Ngục, Quỷ đói, súc sinh) nhìn thấy ánh sáng này thì không có bị khổ não nữa, sau khi chết đều được giải thoát. Ánh sáng của Đức Phật Vô Lượng Thọ hiển hách chiếu sáng mười phương. Cõi nước của chư Phật không có nơi nào chẳng nghe thấy. Chẳng phải nay chỉ có Ta khen ngợi ánh sáng ấy mà tất cả chư Phật, Thanh Văn, Duyên Giác, các Chúng Bồ Tát đều cùng khen ngợi.

Cũng lại như vậy, nếu có chúng sinh nghe thấy Công Đức uy thần của ánh sáng ấy, ngày đêm xung nói, chí Tâm chẳng gián đoạn thì tùy theo ước nguyện được sinh về nước ấy, thường được các chúng Bồ Tát, Thanh Văn cùng nhau khen ngợi, xưng Công Đức của người ấy.

Đức Phật nói: “Ta nói Uy Thần ánh sáng của Đức Phật Vô Lượng Thọ, cao lớn vĩ đại thù diệu suốt ngày đêm thì một kiếp vẫn chẳng thể nói hết”

Thưa các Hành Giả ! Nên biết Ánh sáng thân tướng của Đức Phật Di Đà thời Đức Thích Ca Như Lai nói suốt một kiếp vẫn chẳng thể hết.

Như Quán Kinh nói: “Mỗi một ánh sáng chiếu khắp mười phương Thế Giới, niệm Phật Chúng Sinh nghiệp lấy chẳng buông bỏ”

Nay không chỉ Quán Kinh có Tăng Thượng Duyên chăng thể nghĩ bàn như điều này mà còn nghiệp thọ Hành Giả. Vì sao chăng liên tục xung quán, lễ niệm, nguyện vãng sinh ?! Nên biết vậy).

Nam mô Tây Phương Cực Lạc Thế Giới Vô Lượng Quang Phật

Nguyện cùng chúng sinh đều quy mệnh

Con đinh lễ sinh về nước ấy

Nam mô Tây Phương Cực Lạc Thế Giới Vô Biên Quang Phật

Nguyện cùng chúng sinh đều quy mệnh

Con đinh lễ sinh về nước ấy

Nam mô Tây Phương Cực Lạc Thế Giới Vô Ngại Quang Phật

Nguyện cùng chúng sinh đều quy mệnh

Con đinh lễ sinh về nước ấy

Nam mô Tây Phương Cực Lạc Thế Giới Vô Đôi Quang Phật

Nguyện cùng chúng sinh đều quy mệnh

Con đinh lễ sinh về nước ấy

Nam mô Tây Phương Cực Lạc Thế Giới Diêm Vương Quang Phật

Nguyện cùng chúng sinh đều quy mệnh

Con đinh lễ sinh về nước ấy

Nam mô Tây Phương Cực Lạc Thế Giới Thanh Tịnh Quang Phật

Nguyện cùng chúng sinh đều quy mệnh

Con đinh lễ sinh về nước ấy

Nam mô Tây Phương Cực Lạc Thế Giới Hoan Hỷ Quang Phật

Nguyễn cùng chúng sinh đều quy mệnh
Con đinh lẽ sinh về nước ấy

_ Nam mô Tây Phương Cực Lạc Thế Giới **Trí Tuệ Quang Phật**
Nguyễn cùng chúng sinh đều quy mệnh
Con đinh lẽ sinh về nước ấy

_ Nam mô Tây Phương Cực Lạc Thế Giới **Bát Đoạn Quang Phật**
Nguyễn cùng chúng sinh đều quy mệnh
Con đinh lẽ sinh về nước ấy

_ Nam mô Tây Phương Cực Lạc Thế Giới **Nan Tư Quang Phật**
Nguyễn cùng chúng sinh đều quy mệnh
Con đinh lẽ sinh về nước ấy

_ Nam mô Tây Phương Cực Lạc Thế Giới **Vô Xứng Quang Phật**
Nguyễn cùng chúng sinh đều quy mệnh
Con đinh lẽ sinh về nước ấy

_ Nam mô Tây Phương Cực Lạc Thế Giới **Siêu Nhật Nguyệt Quang Phật**
Nguyễn cùng chúng sinh đều quy mệnh
Con đinh lẽ sinh về nước ấy

_ Nam mô Tây Phương Cực Lạc Thế Giới **A Di Đà Phật**
Thương xót che giúp con
Khiến mầm Pháp tăng trưởng
Đời này với đời sau
Nguyễn Phật thường nghiệp thọ
Nguyễn cùng chúng sinh đều quy mệnh
Con đinh lẽ sinh về nước ấy

_ Nam mô Tây Phương Cực Lạc Thế Giới **Quán Thế Âm Bồ Tát**
Nguyễn cùng chúng sinh đều quy mệnh
Con đinh lẽ sinh về nước ấy

_ Nam mô Tây Phương Cực Lạc Thế Giới **Đại Thế Chí Bồ Tát**
Nguyễn cùng chúng sinh đều quy mệnh
Con đinh lẽ sinh về nước ấy

(*Hai vị Bồ Tát này, khi tất cả chúng sinh sắp chết thời cùng nhau cầm đài hoa trao cho Hành Giả. Đức Phật A Di Đà phóng ánh sáng lớn chiếu soi thân của Hành Giả, lại cùng với vó sói vị Hóa Phật, Bồ Tát, Thanh Văn, Đại Chúng... một thời trao vào bàn tay, như khoảng búng ngón tay liền được vãng sinh. Vì báo ân cho nên chí Tâm lẽ một bái)*)

_ Nam mô Tây Phương Cực Lạc Thế Giới **Chư Bồ Tát Thanh Tịnh Đại Hải**
Chúng
Nguyễn cùng chúng sinh đều quy mệnh
Con đinh lẽ sinh về nước ấy

(Các vị Bồ Tát của nhóm này cũng tùy theo Đức Phật đi đến nghênh tiếp Hành Giả. Vì báo Ân cho nên chí Tâm lễ một bái)

_ Khắp vì Sư Tăng, cha mẹ với Thiện Tri Thức, chúng sinh trong Pháp Giới, đoạn trừ ba chướng, đồng được sinh về nước của Đức Phật A Di Đà. Quy mệnh sám hối

Chí Tâm sám hối

“Nam mô sám hối mười phuơng Phật

Nguyễn diệt tất cả các gốc tội

Nay đem điều lành tu xa gần

Luôn nguyện tất cả lúc lâm chung

Thắng Duyên, Thắng Cảnh hiện trước mắt

Nguyễn thấy Di Đà Đại Bi Chủ

Quán Âm, Thế Chí, mười phuơng Tôn

Ngưỡng nguyện Thần Quang trao vào tay

Nương Bản Nguyễn Phật, sinh nước ấy”

Sám hối, hồi hướng xong, chí Tâm quy mệnh A Di Đà Phật

_ Tiếp theo tác Phạn Âm, xong. Nói Kệ **Phát Nguyễn**

“Các Công Đức lẽ sám

Nguyễn ngay lúc lâm chung

Thấy Phật **Vô Lượng Thọ**

Thân Công Đức vô biên

Con với người tin khác

Đã thấy Phật áy xong

Nguyễn được mắt lìa dơ

Sinh về nước An Lạc

Thành **Vô Thượng Bồ Đề**”

Lễ Sám xong, tất cả cung kính

_ Quy Phật được Bồ Đề

Thường chẳng lùi Tâm Đạo

Nguyễn cùng các chúng sinh

Hồi nguyện sinh về nước của Đức Phật Vô Lượng Thọ

_ Quy Pháp, **Tát Bà Nhã** (Sarva-jñā: Nhất Thiết Trí)

Được Môn **Đại Tông Trì**

Nguyễn cùng các chúng sinh

Hồi nguyện sinh về nước của Đức Phật Vô Lượng Thọ

_ Quy **Tăng** ngưng tranh luận

Đồng vào biển hòa hợp

Nguyễn cùng các chúng sinh

Hồi nguyện sinh về nước của Đức Phật Vô Lượng Thọ

_ Nguyễn các chúng sinh

Ba nghiệp trong sạch

Phụng trì Phật Giáo

Hòa Nam (Vandana: Kính lễ) tất cả Hiền Thánh

Nguyễn cùng các chúng sinh

Hồi nguyện sinh về nước của Đức Phật Vô Lượng Thọ

_ Các nhóm **Chúng** nghe nói bài Kệ **vô Thường** vào lúc mặt trời lặn

“Nhân Gian vội vã lo mọi việc

Chẳng biết năm, mạng, ngày, đêm qua
Như đèn trong gió, khó hẹn kỳ
Sáu nẻo mênh mang không định hướng
Chưa được giải thoát, lìa biển khô
Làm sao an nhiên chẳng sợ hãi
Đều nghe khỏe mạnh khi có sức
Thúc giục, gắng sức cầu **thường trú**"

Nói Kệ này xong, liền ngay ở tâm miệng phát Nguyện:

"Nguyện cho Đệ Tử chúng con khi lâm chung thời Tâm chẳng điên đảo, Tâm chẳng thác loạn, Tâm chẳng mất niệm, Thân Tâm không có các khổ đau, Thân Tâm khoái lạc như vào Thiền Định, chúng Thánh hiện trước mặt, Nương theo Bản Nguyện của Đức Phật, **Thượng Phẩm** sinh về nước của Đức Phật A Di Đà. Đến nước ấy xong, được sáu Thần Thông, vào mười phương Giới, cứu nghiệp chúng sinh bị khổ. Hư không Pháp Giới hết, con nguyện cũng như vậy"

Phát nguyện xong, chí Tâm quy mệnh A Di Đà Phật.

_ Bài Kệ lúc đầu đêm là:
"Phiền não sâu không đáy
Biển sinh tử vô biên
Thuyền cứu khổ chưa dựng
Làm sao ưa ngủ mê
Dũng mãnh, siêng tinh tiến
Nhiếp Tâm thường tại **Thiền**"

_ Bài Kệ lúc nửa đêm là:
"Các ngươi đừng ôm thây chết nằm
Mọi thứ chẳng sạch, mượn gọi **người**
Như bị bệnh nặng, tên (mũi tên) găm Thể
Mọi đau khổ đến, ngủ sao yên ?!..."

_ Bài Kệ lúc sau đêm là:
"Thời gian luôn lưu chuyển
Chột đến đầu canh năm
Vô Thường niệm niệm đến
Luôn ở cùng **Tử Vương** (Mrta-rāja: Thần chết)
Khuyên các người hành Đạo
Siêng tu đến **Vô Dư** (Vô Dư Niết Bàn)"

_ Bài Kệ lúc sáng sớm là:
"Muốn cầu vui **Tịch Diệt**
Nên học Pháp Sa Môn
Áo, ăn đỡ thân mạng
Tinh, thô tùy **Chúng** được"
Các nhóm Chúng, ngày nay, lúc sáng sớm đều tụng sáu Niệm.

_ Bài Kệ lúc giữa trưa là:
"Người đời chẳng tinh tiến
Ví như cây không rẽ
Hái hoa để trong ngày
Tươi được bao nhiêu thời

Mạng người cũng như vậy
Vô Thường, khoảng phút chốc
Khuyên các chúng Hành Đạo
Siêng tu đến **Chí Chân**"

II Thú hai: Sa Môn **Thiện Đạo** kính y theo **Kinh Đại Nhật**, gom chọn Văn thiết yếu dùng làm bài Kệ lễ tán. Lễ 24 bái ngay lúc đầu đêm. Sám Hối đồng với lúc trước lúc sau

_ Nam mô chí Tâm quy mệnh lỄ Tây Phương **A Di Đà Phật**
Biển Trí Nguyệt Di Đà
Sâu rộng không bờ đáy
Nghe tên muôn vãng sinh
Thấy đều đến nước ấy
Nguyệt cùng các chúng sinh
Sinh về nước **An Lạc**

_ Nam mô chí Tâm quy mệnh lỄ Tây Phương **A Di Đà Phật**
Ở trong Thế Giới này
Sáu mươi **Hữu**, bảy ức
Các Bồ Tát **Bất Thoái**
Đều sinh về nước ấy
Nguyệt cùng các chúng sinh
Sinh về nước **An Lạc**

_ Nam mô chí Tâm quy mệnh lỄ Tây Phương **A Di Đà Phật**
Các Bồ Tát **Hạnh nhỏ**
Với người tu chút Phước
Số ấy chẳng thể đếm
Đều sinh về nước ấy
Nguyệt cùng các chúng sinh
Sinh về nước **An Lạc**

_ Nam mô chí Tâm quy mệnh lỄ Tây Phương **A Di Đà Phật**
Trong cõi Phật mười phương
Chúng Bồ Tát, Tỳ Khưu
Hết kiếp chẳng thể đếm
Đều sinh về nước ấy
Nguyệt cùng các chúng sinh
Sinh về nước **An Lạc**

_ Nam mô chí Tâm quy mệnh lỄ Tây Phương **A Di Đà Phật**
Tất cả các Bồ Tát
Đêm đem hương hoa Trời
Hương báu, áo vô giá
Cúng dường Phật Di Đà
Nguyệt cùng các chúng sinh
Sinh về nước **An Lạc**

_ Nam mô chí Tâm quy mệnh lỄ Tây Phương **A Di Đà Phật**
Đều cùng tấu nhạc Trời
Xướng phát âm hòa nhã
Ca ngợi Tối Thắng Tôn
Cúng dường Phật Di Đà
Nguyệt cùng các chúng sinh
Sinh về nước **An Lạc**

_ Nam mô chí Tâm quy mệnh lỄ Tây Phương **A Di Đà Phật**
Tuệ Nhật (mặt trời Trí Tuệ) chiêu Thê Gian
Tiêu trừ mây sinh tử
Cung kính nhiễu ba vòng
Cúi lạy Di Đà Tôn
Nguyệt cùng các chúng sinh
Sinh về nước **An Lạc**

_ Nam mô chí Tâm quy mệnh lỄ Tây Phương **A Di Đà Phật**
Thấy cõi nghiêm tịnh ấy
Vi diệu khó nghĩ bàn
Nhân phát Tâm vô thượng
Nguyệt nước con cũng thế
Nguyệt cùng các chúng sinh
Sinh về nước **An Lạc**

_ Nam mô chí Tâm quy mệnh lỄ Tây Phương **A Di Đà Phật**
Đúng lúc **Vô Lượng Tôn**
Chuyển khuôn mặt vui cười
Miệng tuôn muôn ánh sáng
Chiêu khắp nước mười phương
Nguyệt cùng các chúng sinh
Sinh về nước **An Lạc**

_ Nam mô chí Tâm quy mệnh lỄ Tây Phương **A Di Đà Phật**
Lui ánh sáng quanh thân
Ba vòng theo đỉnh vào
Tất cả chúng Trời, Người
Hồn hở đều vui vẻ
Nguyệt cùng các chúng sinh
Sinh về nước **An Lạc**

_ Nam mô chí Tâm quy mệnh lỄ Tây Phương **A Di Đà Phật**
Tiếng Phạn như sấm động
Tám âm xướng **Diệu Hưởng** (âm vang màu nhiệm)
Chính Sĩ (Bồ Tát) mười phương đến
Con đều biết nguyệt ấy
Nguyệt cùng các chúng sinh
Sinh về nước **An Lạc**

_ Nam mô chí Tâm quy mệnh lỄ Tây Phương **A Di Đà Phật**

Đến nước nghiêm tĩnh ấy
Liền mau được Thần Thông
Đều ở Vô Lượng Tôn
Thọ Ký thành **Đẳng Giác**
Nguyệt cùng các chúng sinh
Sinh về nước **An Lạc**

_ Nam mô chí Tâm quy mệnh lễ Tây Phương **A Di Đà Phật**
Phụng sự ức Như Lai
Bay, hóa khắp các cõi
Cung kính vui vẻ đi
Quay về nước **An Dưỡng** (Cõi Cực Lạc)
Nguyệt cùng các chúng sinh
Sinh về nước **An Lạc**

_ Nam mô chí Tâm quy mệnh lẽ Tây Phương **A Di Đà Phật**
Nếu người không gốc lành
Chẳng được nghe tên Phật
Kiêu Mạn, xấu, lười biếng
Khó thể tin Pháp này
Nguyệt cùng các chúng sinh
Sinh về nước **An Lạc**

_ Nam mô chí Tâm quy mệnh lẽ Tây Phương **A Di Đà Phật**
Đời trước thấy chư Phật
Liền hay tin việc này
Khiêm kính, nghe, phụng hành
Hồn hở, rất vui vẻ
Nguyệt cùng các chúng sinh
Sinh về nước **An Lạc**

_ Nam mô chí Tâm quy mệnh lẽ Tây Phương **A Di Đà Phật**
Có kẻ đã được nghe
Danh hiệu Phật Di Đà
Vui vẻ đến một niệm
Được sinh về nước ấy
Nguyệt cùng các chúng sinh
Sinh về nước **An Lạc**

_ Nam mô chí Tâm quy mệnh lẽ Tây Phương **A Di Đà Phật**
Nếu lửa tràn Đại Thiên
Vượt thăng, nghe tên Phật
Nghe tên, vui vẻ khen
Được sinh về nước ấy
Nguyệt cùng các chúng sinh
Sinh về nước **An Lạc**

_ Nam mô chí Tâm quy mệnh lẽ Tây Phương **A Di Đà Phật**
Vạn năm, Tam Bảo diệt

Kinh này trụ trăm năm
Bấy giờ nghe một niêm
Được sinh về nước ấy
Nguyệt cùng các chúng sinh
Sinh về nước **An Lạc**

_ Nam mô chí Tâm quy mệnh lỄ Tây Phương **A Di Đà Phật**
Phật ra đời, khó gặp
Khó người có **Tín Tuệ**
Gặp nghe Pháp hiếm có
Đây rất ư là khó
Nguyệt cùng các chúng sinh
Sinh về nước **An Lạc**

_ Nam mô chí Tâm quy mệnh lỄ Tây Phương **A Di Đà Phật**
Tự tin, dạy người tin
Trong nạn chuyền đổi nạn
Đại Bi truyền, hóa khắp
Chân thành bão ân Phật
Nguyệt cùng các chúng sinh
Sinh về nước **An Lạc**

_ Nam mô chí Tâm quy mệnh lỄ Tây Phương **A Di Đà Phật**
Thương xót che giúp con
Khiến mầm Pháp tăng trưởng
Đời này với đời sau
Nguyệt Phật thường nghiệp tho
Nguyệt cùng các chúng sinh
Sinh về nước **An Lạc**

Bồ Tát _ Nam mô chí Tâm quy mệnh lỄ Tây Phương Cực Lạc Thế Giới Quán Thế Âm
Nguyệt cùng các chúng sinh
Sinh về nước An lạc

Tát _ Nam mô chí Tâm quy mệnh lỄ Tây Phương Cực Lạc Thế Giới Đại Thế Chí Bồ
Nguyệt cùng các chúng sinh
Sinh về nước An lạc

_ Nam mô chí Tâm quy mệnh lỄ Tây Phương Cực Lạc Thế Giới Chư Bồ Tát
Thanh Tịnh Đại Hải Chúng
Nguyệt cùng các chúng sinh
Sinh về nước An lạc

_ Khắp vì Sư Tăng, cha mẹ với Thiện Tri Thức, chúng sinh trong Pháp Giới, đoạn
trừ ba chướng, đồng được sinh về nước của Đức Phật A Di Đà. Quy mệnh sám hối

III_ Thứ ba: Kính y theo bài Kệ **Nguyễn Vãng Sinh Lễ Tán** của Long Thọ Bồ Tát. Lễ 16 bái ngay lúc nửa đêm (*Sám hối đồng với lúc trước lúc sau*)

_ Nam mô chí Tâm quy mệnh lễ Tây Phương **A Di Đà Phật**

Cúi lạy nơi Trời, Người cung kính

A Di Đà Tiên Lưỡng Túc Tôn

Tại nước **An Lạc** vi diệu ấy

Vô lượng chúng Phật Tử vây quanh

Nguyễn cùng các chúng sinh

Sinh về nước **An Lạc**

_ Nam mô chí Tâm quy mệnh lễ Tây Phương **A Di Đà Phật**

Thân vàng, trong sạch, như Sơn Vương

Hạnh **Xa Ma Tha** (Thiền Chi) như voi bước

Hai mắt trong tréo như sen xanh

Nên con đỉnh lễ **Di Đà Tôn**

Nguyễn cùng các chúng sinh

Sinh về nước **An Lạc**

_ Nam mô chí Tâm quy mệnh lễ Tây Phương **A Di Đà Phật**

Mặt hiền tròn trong như trăng đầy

Uy quang giống như ngàn Nhật Nguyệt

Tiếng như trống Trời, **Câu Xí La**

Nên con đỉnh lễ **Di Đà Tôn**

Nguyễn cùng các chúng sinh

Sinh về nước **An Lạc**

_ Nam mô chí Tâm quy mệnh lễ Tây Phương **A Di Đà Phật**

Trụ trong mao của **Quán Âm** đội

Mọi loại tướng tốt, báu trang nghiêm

Giáng phục Ngoại Đạo, Ma, Kiêu Mạn

Nên con đỉnh lễ **Di Đà Tôn**

Nguyễn cùng các chúng sinh

Sinh về nước **An Lạc**

_ Nam mô chí Tâm quy mệnh lễ Tây Phương **A Di Đà Phật**

Khôn sánh, không do, rộng trong sạch

Mọi Đức trong sáng như hư không

Nơi làm lợi ích được tự tại

Nên con đỉnh lễ **Di Đà Tôn**

Nguyễn cùng các chúng sinh

Sinh về nước **An Lạc**

_ Nam mô chí Tâm quy mệnh lễ Tây Phương **A Di Đà Phật**

Chúng Bồ Tát vang danh mười phương

Vô lượng các Ma thường khen ngợi

Vì các chúng sinh, trụ Nguyễn Lực

Nên con đỉnh lễ **Di Đà Tôn**

Nguyễn cùng các chúng sinh

Sinh về nước **An Lạc**

— Nam mô chí Tâm quy mệnh lễ Tây Phương **A Di Đà Phật**
Ao đáy vàng chen báu, sinh hoa
Căn lành đã thành Đài Tòa đẹp
Ngồi ở trên ấy như Sơn Vương
Nên con đỉnh lễ **Di Đà Tôn**
Nguyệt cùng các chúng sinh
Sinh về nước **An Lạc**

— Nam mô chí Tâm quy mệnh lễ Tây Phương **A Di Đà Phật**
Các **Phật Tử** (Buddha-putra) từ mười phương đến
Hiển hiện Thần Thông đến **An Lạc**
Chiêm ngưỡng **Tôn Nhan**, thường cung kính
Nên con đỉnh lễ **Di Đà Tôn**
Nguyệt cùng các chúng sinh
Sinh về nước **An Lạc**

— Nam mô chí Tâm quy mệnh lễ Tây Phương **A Di Đà Phật**
Chư **Hữu** vô thường với Vô Ngã
Như trăng trong nước, điện, bóng, sương
Vì Chúng nói Pháp không **tên gọi** (danh tự)
Nên con đỉnh lễ **Di Đà Tôn**
Nguyệt cùng các chúng sinh
Sinh về nước **An Lạc**

— Nam mô chí Tâm quy mệnh lễ Tây Phương **A Di Đà Phật**
Nước **Tôn Phật** ấy không tên ác
Không có người nữ với đường ác
Mọi người chí Tâm kính Tôn ấy
Nên con đỉnh lễ **Di Đà Tôn**
Nguyệt cùng các chúng sinh
Sinh về nước **An Lạc**

— Nam mô chí Tâm quy mệnh lễ Tây Phương **A Di Đà Phật**
Vô lượng Cảnh phương tiện của Tôn
Không có các néo, Tri Thức ác
Vãng sinh chẳng lui, đến Bồ Đề
Nên con đỉnh lễ **Di Đà Tôn**
Nguyệt cùng các chúng sinh
Sinh về nước **An Lạc**

— Nam mô chí Tâm quy mệnh lễ Tây Phương **A Di Đà Phật**
Ta nói Công Đức của Tôn ấy
Mọi **Thiện** vô biên như nước biển
Căn lành trong sạch đã đạt được
Hồi thí chúng sinh, sinh nước ấy
Nguyệt cùng các chúng sinh
Sinh về nước **An Lạc**

— Nam mô chí Tâm quy mệnh lễ Tây Phương A Di Đà Phật
Thương xót che giúp con
Khiến mầm Pháp tăng trưởng
Đời này với đời sau
Nguyễn Phật thường nghiệp tho
Nguyễn cùng các chúng sinh
Sinh về nước An Lạc

— Nam mô chí Tâm quy mệnh lễ Tây Phương Cực Lạc Thế Giới Quán Thế Âm
Bồ Tát
Nguyễn cùng các chúng sinh
Sinh về nước An lạc

— Nam mô chí Tâm quy mệnh lễ Tây Phương Cực Lạc Thế Giới Đại Thế Chí Bồ
Tát
Nguyễn cùng các chúng sinh
Sinh về nước An lạc

— Nam mô chí Tâm quy mệnh lễ Tây Phương Cực Lạc Thế Giới Chư Bồ Tát
Thanh Tịnh Đại Hải Chúng
Nguyễn cùng các chúng sinh
Sinh về nước An lạc

— Khắp vì Sư Tăng, cha mẹ với Thiện Tri Thức, chúng sinh trong Pháp Giới, đoạn
trừ ba chướng, đồng được sinh về nước của Đức Phật A Di Đà. Quy mệnh sám hối
Chí Tâm sám hối.

“Con từ vô thủy mang Thân đến
Luôn dùng **mười ác** với chúng sinh
Bất hiếu cha mẹ, chê Tam Bảo
Tạo làm nghiệp **năm nghịch**, chẳng lành
Do nhân duyên của mọi tội này
Vọng tưởng, điên đảo sinh ràng buộc
Nên chịu vô lượng khổ sinh tử
Đǐnh lễ, sám hối, nguyện diệt trừ”
Sám hối xong. Chí Tâm quy mệnh A Di Đà Phật

Chí Tâm khuyến thỉnh
“Chư Phật Đại Từ Vô Thương Tôn
Luôn dùng **Không Tuệ** (‘Sūnya-mati) chiêu ba cõi
Chúng sinh mù tối chẳng hiểu biết
Đắm chìm trong biển khổ sinh tử
Vì cứu quần sinh, lìa các khổ
Khuyến thỉnh thường trụ, chuyển **Pháp Luân** (Dharma-cakra: bánh xe Pháp)”
Khuyến thỉnh xong. Chí Tâm quy mệnh A Di Đà Phật

Chí Tâm tùy hỷ.
Trải muôn kiếp đến, ôm ganh ghét
Ngã Mạn, phóng dật do **Si** (moha) sinh

Luôn dùng lửa hại, độc giận dữ
Thiêu đốt Trí Tuệ, cǎn Từ Thiện
Ngày nay suy tư mới tỉnh ngộ
Phát Tâm đại tinh tiến, tùy vui”
Tùy hỷ xong. Chí Tâm quy mệnh A Di Đà Phật

Chí Tâm hồi hướng.
“Trôi nổi trong sinh tử
Si, ái vào ngục thai
Sinh xong, về già chết
Chìm đắm trong biển khổ
Nay con tu Phước này
Hồi (hồi hướng), sinh cõi An Lạc”
Hồi hướng xong. Chí Tâm quy mệnh A Di Đà Phật

Chí Tâm phát nguyện
“Nguyện buông hình Thai Tạng
Sinh về nước An Lạc
Mau thất Phật Di Đà
Thân Công Đức vô biên
Phụng kính các Như Lai
Hiền Thánh cũng như thế
Được sáu sức Thần Thông
Hư Không Pháp Giới hết
Nguyễn của con cũng thế”
Phát Nguyễn xong. Chí Tâm quy mệnh A Di Đà Phật (*Còn lại đều đồng với Pháp bên trên*)

IV Thú tur: Kính y theo bài Kệ **Nguyện Vãng Sinh lễ tán** của Bồ Tát Thiên **Thân.** Lễ 20 bái ngay lúc sau đêm (*Sám hồi đồng với lúc trước lúc sau*)

Nam mô chí Tâm quy mệnh lễ Tây Phương A Di Đà Phật
Thế Tôn ! Con một lòng
Quy mệnh tận mười phương
Vô Ngại Quang Như Lai
Sinh về nước An Lạc

Nam mô chí Tâm quy mệnh lễ Tây Phương A Di Đà Phật
Quán tướng Thế Giới ấy
Hơn hẳn Đạo **ba cõi** (Tam Giới)
Cứu cánh như hư không
Rộng lớn không bờ mé
Nguyễn cùng các chúng sinh
Sinh về nước An Lạc

Nam mô chí Tâm quy mệnh lễ Tây Phương A Di Đà Phật
Chính Đạo, Đại Từ Bi
Xuất Thế, sinh căn lành
Tịnh Quang Minh (hào quang trong sạch) đầy đủ

Như gương, vành Nhật Nguyệt
Nguyệt cùng các chúng sinh
Sinh về nước An Lạc

_ Nam mô chí Tâm quy mệnh lễ Tây Phương A Di Đà Phật
Đủ Tính các châu báu
Đầy đủ Diệu Trang Nghiêm
Vô Cầu Quang (ánh sáng không dơ bẩn) rực lửa
Trong sáng, chiếu Thế Gian
Nguyệt cùng các chúng sinh
Sinh về nước An Lạc

_ Nam mô chí Tâm quy mệnh lễ Tây Phương A Di Đà Phật
Hoa báu, ngàn vạn loại
Phủ khắp ao, sông, suối
Gió nhẹ lay cánh hoa
Ánh sáng chen nhau chuyển
Nguyệt cùng các chúng sinh
Sinh về nước An Lạc

_ Nam mô chí Tâm quy mệnh lễ Tây Phương A Di Đà Phật
Cung điện, các lầu gác
Quán mười phương không ngai
Cây tạp, màu sáng lạ
Lan can báu vây quanh
Nguyệt cùng các chúng sinh
Sinh về nước An Lạc

_ Nam mô chí Tâm quy mệnh lễ Tây Phương A Di Đà Phật
Vô lượng báu quần nhau
Lưới, võng đầy hư không
Mọi loại chuông phát tiếng
Tuyên bày âm Diệu Pháp
Nguyệt cùng các chúng sinh
Sinh về nước An Lạc

_ Nam mô chí Tâm quy mệnh lễ Tây Phương A Di Đà Phật
Phạn Âm (Buddha-ghoṣa) hiểu sâu xa
Vi diệu vang mười phương
Chính Giác A Di Đà
Pháp Vương (Dharma-rāja) khéo trụ trì
Nguyệt cùng các chúng sinh
Sinh về nước An Lạc

_ Nam mô chí Tâm quy mệnh lễ Tây Phương A Di Đà Phật
Như Lai Tịnh Hoa Chúng (Chúng Tịnh Hoa của Như Lai)
Hoa Chính Giác hóa sinh
Yêu thích vị Phật Pháp
Dùng **Thiền Tam Muội** ăn

Nguyễn cùng các chúng sinh
Sinh về nước An Lạc

_ Nam mô chí Tâm quy mệnh lỄ Tây Phương A Di Đà Phật
Thân Tâm lìa phiền não
Vui thích không gián đoạn
Giới cẩn lành Đại Thùra
Đắng (Sama:binh đắng) không **Kỵ Hiểm Danh** (tên gọi bị trách móc nghi ngờ)
Nguyễn cùng các chúng sinh
Sinh về nước An Lạc

_ Nam mô chí Tâm quy mệnh lỄ Tây Phương A Di Đà Phật
Người nữ với thiếu **Căn**
Mầm **Nhi Thùra** chặng sinh
Chúng sinh: nguyện ưa thích
Tất cả hay đầy đủ
Nguyễn cùng các chúng sinh
Sinh về nước An Lạc

_ Nam mô chí Tâm quy mệnh lỄ Tây Phương A Di Đà Phật
Vô lượng Đại Bảo Vương
Đài hoa sạch vi diệu
Tướng sáng đẹp **một tâm** (tâm thước)
Sắc tượng vượt quần sinh
Nguyễn cùng các chúng sinh
Sinh về nước An Lạc

_ Nam mô chí Tâm quy mệnh lỄ Tây Phương A Di Đà Phật
Trời, Người, **Chúng bất động** (Acala-samgha)
Sinh biển Trí trong sạch
Như vua núi Tu Di
Tháng diệu không ai hơn
Nguyễn cùng các chúng sinh
Sinh về nước An Lạc

_ Nam mô chí Tâm quy mệnh lỄ Tây Phương A Di Đà Phật
Trời, Người, **Chúng trượng phu** (Puruṣa-samgha)
Cung kính nhiều quanh, ngắm
Mưa Thiên nhạc, hoa, áo
Hương màu nhiệm cúng dường
Nguyễn cùng các chúng sinh
Sinh về nước An Lạc

_ Nam mô chí Tâm quy mệnh lỄ Tây Phương A Di Đà Phật
Nước **An Lạc** trong sạch
Thường chuyển **Vô Cấu Luân**
Một niệm với một thời
Lợi ích các Quần Sinh
Nguyễn cùng các chúng sinh

Sinh về nước An Lạc

_ Nam mô chí Tâm quy mệnh lỄ Tây Phương A Di Đà Phật
Khen các Công Đức Phật
Không có Tâm phân biệt
Hay khiến mau đầy đủ
Biển báu lớn Công Đức
Nguyễn cùng các chúng sinh
Sinh về nước An Lạc

_ Nam mô chí Tâm quy mệnh lỄ Tây Phương A Di Đà Phật
Thương xót che giúp con
Khiến mầm Pháp tăng trưởng
Đời này với đời sau
Nguyễn Phật thường nghiệp tho
Nguyễn cùng các chúng sinh
Sinh về nước An Lạc

Bồ Tát _ Nam mô chí Tâm quy mệnh lỄ Tây Phương Cực Lạc Thê Giới Quán Thê Âm
Nguyễn cùng các chúng sinh
Sinh về nước An Lạc

Tát _ Nam mô chí Tâm quy mệnh lỄ Tây Phương Cực Lạc Thê Giới Đại Thê Chí Bồ
Tát
Nguyễn cùng các chúng sinh
Sinh về nước An Lạc

Thanh Tịnh Đại Hải Chúng _ Nam mô chí Tâm quy mệnh lỄ Tây Phương Cực Lạc Thê Giới Chư Bồ Tát
Nguyễn cùng các chúng sinh
Sinh về nước An Lạc

_ Khắp vì Sư Tăng, cha mẹ với Thiện Tri Thức, chúng sinh trong Pháp Giới, đoạn
trừ ba chướng, đồng được sinh về nước của Đức Phật A Di Đà. Quy mệnh sám hối

V_Thứ năm: Kính y theo bài Kệ Nguyễn Vãng Sinh lỄ tán của Pháp Sư Ngạn
Tông. LỄ 21 bái ngay lúc sáng sớm (*Sám hối đồng với lúc trước lúc sau*)

_ Nam mô chí Tâm quy mệnh lỄ Tây Phương A Di Đà Phật
Nhân (Hetu) Pháp Tạng (Dharmākara) dời xa
Quả Cực Lạc (Sukhā-vatī-phala) càng sâu
Ngọc lụa kỳ làm đắt
Mọi báu chen làm rùng
Hoa nở màu hiếm có
Sóng gọn âm Thật Tướng
Lúc nào được trao tay ?!...
Thỏa thích Tâm vãng sinh
Nguyễn cùng các chúng sinh
Sinh về nước An Lạc

_ Nam mô chí Tâm quy mệnh lẽ Tây Phương A Di Đà Phật
Đời Trược khó quay vào
Cõi Tịnh nguyễn đạo sâu
Dây vàng giăng **Giới Đạo**
Rừng rũ vòng lưới ngọc
Thấy **Sắc** (Rūpa: hình thể màu sắc) đều **Chân Sắc** (Satya-rūpa: hình thể màu sắc chân thật)

Nghe **âm** (Ghoṣa) đều **Pháp Âm** (Dharma-ghoṣa)
Đừng nói phuong Tây xa
Chỉ tu Tâm mười niệm
Nguyễn cùng các chúng sinh
Sinh về nước An Lạc

_ Nam mô chí Tâm quy mệnh lẽ Tây Phương A Di Đà Phật
Đã thành **Cùng Lý Thánh** (Bậc Thánh đạt được Lý rót ráo của sự vật)
Chân Hữu biến **Không** Uy đáng vể tôn nghiêm của hư không)

Tại **Tây** thời hiện nhỏ
Chỉ tạm vì tùy **cơ**
Lá, ngọc cùng rọi sáng
Cát, nước thật lắng trong
Muốn được **quả Vô Sinh** (Anutpattika-phala)
Đều nên dựa cõi ấy
Nguyễn cùng các chúng sinh
Sinh về nước An Lạc

_ Nam mô chí Tâm quy mệnh lẽ Tây Phương A Di Đà Phật
Ngũ Sơn Hào (sợi lông trắng xoay vòng ở tam tinh lớn như năm ngọn núi) **độc lăng** (một mình sáng tỏ)
Đất, nước đều làm gương (cái gương)
Hương, hoa đồng làm mây
Nghiệp (Karma) sâu, thành dễ đi
Nhân (Hetu) nồng, thật khó nghe
Ước mong trừ nghi hoặc
Siêu Nhiên (cao tuyệt xuất chúng) **độc bất quần** (Riêng một mình chẳng họp đàn)

Nguyễn cùng các chúng sinh
Sinh về nước An Lạc

_ Nam mô chí Tâm quy mệnh lẽ Tây Phương A Di Đà Phật
Tâm đeo đầy **Chân Tù**
Sáng chứa tròn Pháp Giới
Vô Duyên hay nghiệp vật
Dịnh **Hữu Tướng** chẳng khó
Hoa tùy Bản Tâm biến
Cung (Pura: cung điện) dời Thân tự yên
Hiếm nghe **cánh Xuất Thế** (Lokottara-visaya)
Nên cùng vào **Thiền Khán**
Nguyễn cùng các chúng sinh

Sinh về nước An Lạc

 _ Nam mô chí Tâm quy mệnh lễ Tây Phương A Di Đà Phật
Hồi Hướng dần làm công
Đường phương Tây hơi thông
Cây báu nương Đại Địa
Hương Trời vào gió xa
Hoa nở bày đầy nước
Lưới che chia hư không
Nguyệt sinh, Ý nào cần ?...
Chính là vui không tận
Nguyệt cùng các chúng sinh
Sinh về nước An Lạc

 _ Nam mô chí Tâm quy mệnh lễ Tây Phương A Di Đà Phật
Muốn kén chọn nơi sinh
Phương Tây, rất cần về
Cây chen bày lầu gác
Áo mới bày đầy đường
Hương, cơm tùy Tâm đến
Điện báu bay theo thân
Có Duyên đều được vào
Người tự đến, thật hiếm
Nguyệt cùng các chúng sinh
Sinh về nước An Lạc

 _ Nam mô chí Tâm quy mệnh lễ Tây Phương A Di Đà Phật
Mười Kiếp, Đạo thành trước
Nghiêm Giới dẫn đám mù
Cát vàng, nước trong, chiếu
Lá ngọc sáng đầy cành
Chim vốn trong ngọc ra
Người chỉ sinh trên hoa
Cảm thỉnh Thánh phương Tây
Sớm muộn cùng nghinh đón
Nguyệt cùng các chúng sinh
Sinh về nước An Lạc

 _ Nam mô chí Tâm quy mệnh lễ Tây Phương A Di Đà Phật
Các nước Phật mười phương
Đều là nhà Pháp Vương
Nghiêng cầu đất có duyên
Mong được sớm, không lệch
Nước **tám Công** (8 Công Đức) như ý
Hoa bảy báu tự nhiên
Nơi Tâm ấy, hay cột
Thầy đều đến chẳng xa
Nguyệt cùng các chúng sinh
Sinh về nước An Lạc

Nam mô chí Tâm quy mệnh lỄ Tây Phương A Di Đà Phật
Tịnh Quốc (nước thanh tịnh) không suy biến
Xưa nay dựng lập thé
Đài sáng, ngàn báu hợp
Âm nhạc, tám gió tuyên
Ao nhiều chim nói Pháp
Hу không đầy hoa Trời
Được sinh, chẳng sợ lùi
Tùy ý được sen nở
Nguyệt cùng các chúng sinh
Sinh về nước An Lạc

Nam mô chí Tâm quy mệnh lỄ Tây Phương A Di Đà Phật
Ngòi hoa, chẳng một Tượng
Chúng Thánh cũng khó lường
Hoa nở, người riêng ở
Sóng sinh Pháp tự dương
Không tai vạ do tịnh
Bất Thoái làm bạn hiền
Hỏi bậc sinh trước áy
Đến đây bao kiếp rồi ?
Nguyệt cùng các chúng sinh
Sinh về nước An Lạc

Nam mô chí Tâm quy mệnh lỄ Tây Phương A Di Đà Phật
Chiếu sáng, cứu **Tỳ Xá** (Vaiśya)
Trên không, dẫn **Vi Đề** (Vaidehī)
Trời đến, nâng lọng hương
Người đi, đưa áo báu
Sáu thời, nghe chim hợp
Dãm hoa, ngập bốn thôn
Cùng nhìn, luôn chính đúng
Há lại dấy mê lầm !?...
Nguyệt cùng các chúng sinh
Sinh về nước An Lạc

Nam mô chí Tâm quy mệnh lỄ Tây Phương A Di Đà Phật
Khuyên khắp, hoằng ba Phước
Đều khiêng diệt **Ngũ Thiêu** (5 việc ác là:sát sinh, trộm cắp, tà dâm, nói dối, uống rượu)
Phát Tâm, công xong, đến
Cột niêm, liền tiêu tội
Chim, hoa, ngọc sáng chuyền
Gió đưa tiếng ưa thích
Chỉ vui hành Đạo dễ
Há buồn **Thánh Quả** xa ! ?...
Nguyệt cùng các chúng sinh
Sinh về nước An Lạc

— Nam mô chí Tâm quy mệnh lỄ Tây Phương A Di Đà Phật
Màu ngọc vẫn làm nước
Ánh sáng vàng là Đài
Đến thời hoa tự tan
Tùy nguyện, hoa lại nở
Ngắm ao, hiện rồi mất
Bay trên không đi đến
Tâm ngay thẳng hướng đến
Nên hối hướng mọi Thiện
Nguyệt cùng các chúng sinh
Sinh về nước An Lạc

— Nam mô chí Tâm quy mệnh lỄ Tây Phương A Di Đà Phật
Nước Cam Lộ rửa Tâm
Lượng tuổi thọ khó phân
Vui nhiều, không bỏ Đạo
Tiếng vang chẳng ngại nghe
Vì sao tham **năm Trược** ?
An nhiên, lửa tự thiêu
Nguyệt cùng các chúng sinh
Sinh về nước An Lạc

— Nam mô chí Tâm quy mệnh lỄ Tây Phương A Di Đà Phật
Đài bọc Trời Người hiện
Thị Giả (người hầu cận) trong ánh sáng
Bốn gác báu trên không
Bảy lớp lan can dựa
Nghi nhiều, **Biên Địa** lâu
Đức mỏng, còn sinh nạn
Thà đừng luận **Nguyệt** khác
Phương Tây đã an Tâm
Nguyệt cùng các chúng sinh
Sinh về nước An Lạc

— Nam mô chí Tâm quy mệnh lỄ Tây Phương A Di Đà Phật
Sáu Căn thường hợp Đạo
Ba đường, hết nghe tên
Khoảng niệm, đạo khắp phương
Quay về, được thành **Nhẫn** (Kṣānti)
Đất bằng rộng vô cực
Gió thường làm trong mát
Gửi nói nhóm có Tâm
Cùng ra khỏi **thành khổ** (cái thành đau khổ)
Nguyệt cùng các chúng sinh
Sinh về nước An Lạc

— Nam mô chí Tâm quy mệnh lỄ Tây Phương A Di Đà Phật
Thương xót che giúp con
Khiến mầm Pháp tăng trưởng

Đời này với đời sau
Nguyễn Phật thường nghiệp thọ
Nguyễn cùng các chúng sinh
Sinh về nước An Lạc

Bồ Tát _ Nam mô chí Tâm quy mệnh lễ Tây Phương Cực Lạc Thế Giới Quán Thế Âm

Thiên Luân (bánh xe ngàn cẩm) sáng dưới chân
Năm đường hiện trong **Quang** (ánh sáng)
Bi (Kāruṇa) dẫn luôn không dứt
Người về cũng chưa hết
Miệng tuyên do tại **Định**
Tâm tịnh, liền **Phi Thông** (bay thông suốt)
Nghe tên đều nguyện đến
Ngày phát mây bụi hoa ?
Nguyễn cùng các chúng sinh
Sinh về nước An Lạc

Tát _ Nam mô chí Tâm quy mệnh lễ Tây Phương Cực Lạc Thế Giới Đại Thế Chí Bồ

Sức Tuệ nêu vô thượng
Thân Quang (ánh sáng của thân) sẵn có duyên
Dao động các nước báu
Cầm Tòa, một sen vàng
Chim chảng phái chim thật
Trời há là *Trời thật* (Chân Thiên)
Nên biết cầu Diệu Lạc
Hội là toàn **hương Giới**
Nguyễn cùng các chúng sinh
Sinh về nước An Lạc

Thanh Tịnh Đại Hải Chúng _ Nam mô chí Tâm quy mệnh lễ Tây Phương Cực Lạc Thế Giới Chư Bồ Tát

Nguyễn cùng các chúng sinh
Sinh về nước An lạc

Khắp vì Sư Tăng, cha mẹ với Thiện Tri Thức, chúng sinh trong Pháp Giới, đoạn trừ ba chướng, đồng được sinh về nước của Đức Phật A Di Đà. Quy mệnh sám hối

VI_Thứ sáu: Bài Kệ **Nguyễn Vãng Sinh lễ tán** của Sa Môn **Thiện Đạo** kính y theo **16 Quán** sáng tác. Lễ 20 bái ngay lúc giữa trưa (*Sám hối đồng với lúc trước lúc sau*)

Nam mô chí Tâm quy mệnh lễ Tây Phương A Di Đà Phật
Quán cõi Di Đà Cực Lạc ấy
Rộng lớn bằng phẳng, báu tạo thành
Bốn mươi tám Nguyễn khởi trng nghiêm
Vượt các cõi Phật, rất tinh tế
Chúng **Đại Hải** nước này, phương khác
Hết kiếp, tính đếm chẳng biết tên

Khuyên khắp về Tây, đồng Hội ấy
Hằng sa **Tam Muội** tự nhiên thành
Nguyễn cùng các chúng sinh
Sinh về nước An lạc

_ Nam mô chí Tâm quy mệnh lỄ Tây Phương A Di Đà Phật
Dưới đất trang nghiêm Phuortng bảy báu
Vô lượng vô biên vô số úc
Tâm phuortng tám mặt, trăm báu thành
Thấy **Vô Sinh** ấy, tự nhiên ngộ
Nước báu Vô Sinh, mãi thường hằng
Mỗi một báu tuôn muôn ánh sáng
Hành Giả dốc Tâm, thường đổi mặt
Thần nhảy vọt lên, vào phuortng Tây
Nguyễn cùng các chúng sinh
Sinh về nước An lạc

_ Nam mô chí Tâm quy mệnh lỄ Tây Phương A Di Đà Phật
Trên đất trang nghiêm, chuyển vô cực
Dây vàng, Giới Đạo...phi công tượng (chẳng phải là kỹ nghệ do thợ làm)
Đất báu, sắc báu, ánh sáng báu
Mỗi ánh sáng thành vô số Đài
Trong Đài, ngàn vạn úc lầu gác
Cạnh Đài, trăm úc phuortng báu vây
Nguyễn cùng các chúng sinh
Sinh về nước An lạc

_ Nam mô chí Tâm quy mệnh lỄ Tây Phương A Di Đà Phật
Trên mỗi một Đài, trong hư không
Nhạc báu trang nghiêm cũng không cùng
Tâm gió mát trong tìm ánh sáng
Tùy thời tấu nhạc, âm ứng cơ
Âm ấy, chính thọ hơi khó khăn
Đi, đứng, ngồi, nằm nghiệp Tâm quán
Trừ lúc ngủ thời, thường nhớ nghĩ
Tam Muội Vô Vi tức Niết Bàn
Nguyễn cùng các chúng sinh
Sinh về nước An lạc

_ Nam mô chí Tâm quy mệnh lỄ Tây Phương A Di Đà Phật
Nước báu, rừng báu, các cây báu
Hoa báu, lá báu, gốc rễ báu
Hoặc dùng ngàn báu chia rừng khác
Hoặc có trăm báu xếp thành hàng
Mỗi hàng tương đương với tướng lá
Màu khác nhau, ánh sáng cũng thế
Lượng bằng nhau, cao ba mươi vạn
Cành nhánh chạm nhau nói **Vô Sinh**
Nguyễn cùng các chúng sinh

Sinh về nước An lạc

— Nam mô chí Tâm quy mệnh lễ Tây Phương A Di Đà Phật
Cõi nước báu, rừng báu, cây báu
Hoa báu, lá báu, gốc rễ báu
Hoặc dùng ngàn báu chia rừng khác
Hoặc có trăm báu xếp thành hàng
Mỗi hàng tương đương với tướng lá
Màu sắc, ánh sáng chẳng giống nhau
Lượng ngang bằng, cao ba mươi vạn
Cành nhánh chạm nhau nói **Vô Sinh**
Nguyệt cùng các chúng sinh
Sinh về nước An lạc

— Nam mô chí Tâm quy mệnh lễ Tây Phương A Di Đà Phật
Ao báu, bờ báu, cát vàng báu
Mương báu, lá báu, hoa sen báu
Hai mươi Do Tuần đều ngay thẳng
Lưới báu, lan can báu vòng khắp
Nước **Công Đức** chảy tìm cây báu
Nghe sóng thấy vui, chứng **Điềm Phạ** (nỗi sợ hãi được lặng yên)
Đã nói người đồng hành có Duyên
Gắng sức vượt Mê, về **nhà mình** (bản gia)
Nguyệt cùng các chúng sinh
Sinh về nước An lạc

— Nam mô chí Tâm quy mệnh lễ Tây Phương A Di Đà Phật
Trên mỗi một dây vàng, Giới Đạo
Nhạc báu, lầu báu ngàn vạn ức
Chu Thiên Đồng Tử rải hương hoa
Bồ Tát phương khác như mây đến
Vô lượng vô biên chẳng thể tính
Cúi lại Di Đà, cung kính đứng
Âm vang *chuông gió* (phong linh) cây tràn khắp
Khen nói **ba Tôn** không cùng tận
Nguyệt cùng các chúng sinh
Sinh về nước An lạc

— Nam mô chí Tâm quy mệnh lễ Tây Phương A Di Đà Phật
Tòa Di Đà Bản Nguyệt Hoa Vương
Tất cả mọi báu đã tạo thành
Trên Đài bốn phuóng, trướng, *bảo man* (vòng hoa báu)
Di Đà ngồi riêng, hiển *Chân Hình*
Ánh sáng Chân Hình tràn Pháp Giới
Người chạm ánh sáng, Tâm chẳng lui
Ngày đêm sáu Thời, chuyên tưởng niệm
Thời cuối, khoái lạc như Tam Muội
Nguyệt cùng các chúng sinh
Sinh về nước An lạc

Nam mô chí Tâm quy mệnh lỄ Tây Phương A Di Đà Phật
Thân Tâm **Di Đà** tràn Pháp Giới
Y Tâm, tướng *chân dung* biếu thị
Trượng báu chân dung đến tòa hoa
Tâm mở thấy nước áy trang nghiêm
Cây báu, hoa **ba Tôn** tràn khắp
Cùng nghe âm vang chuông gió, nhạc
Nguyễn cùng các chúng sinh
Sinh về nước An lạc

Nam mô chí Tâm quy mệnh lỄ Tây Phương A Di Đà Phật
Thân Sắc **Di Đà** như núi vàng
Tướng tốt, ánh sáng chiếu mười phương
Chỉ niệm **Phật** mong hào quang nghiệp
Sẽ như Bản Nguyễn, rất mạnh mẽ
Như Lai sáu phương, le lưỡi chứng
Chuyên xưng Danh Hiệu, đến phương Tây
Đến nơi, hoa nở, nghe Diệu Pháp
Hạnh Nguyễn **mười Địa** tự nhiên rõ
Nguyễn cùng các chúng sinh
Sinh về nước An lạc.

Nam mô chí Tâm quy mệnh lỄ Tây Phương A Di Đà Phật
Bồ Tát **Quán Âm**, Đại Từ Bi
Đã được **Thiện Đề**, buông chǎng chứng
Tất cả **năm Đường** (Địa Ngục, Quỷ đói, Súc Sinh, A Tu La, nhân gian) trong Nội
Thân
Sáu Thời quán sát, ứng **ba Luân** (cảnh đã biết, Trí hay biết, người hay biết)
Ứng hiện thân, ánh sáng vàng tía
Tướng tốt uy nghi, chuyển không cùng
Luôn duỗi trăm úc tay **Quang Vương**
Nhiếp kẻ có **Duyên** về nước mình (bản quốc)
Nguyễn cùng các chúng sinh
Sinh về nước An lạc.

Nam mô chí Tâm quy mệnh lỄ Tây Phương A Di Đà Phật
Bồ Tát **Thế Chí** khó nghĩ bàn
Uy Quang chiếu khắp, không bờ mé
Chúng sinh có **duyên** chạm ánh sáng
Tăng trưởng Trí Tuệ, vượt ba cõi
Pháp Giới lay nghiêng như cõi Bồng
Hóa Phật vân tập đầy hư không
Khuyên kẻ có duyên, thường nghĩ nhớ
Dứt hẳn bào thai, chứng sáu Thông
Nguyễn cùng các chúng sinh
Sinh về nước An lạc.

Nam mô chí Tâm quy mệnh lỄ Tây Phương A Di Đà Phật
Ngòi thảng, Kiết Già vào Tam Muội

Tưởng Tâm nương **niệm** đến phương Tây
Thầy cõi Cực Lạc của Di Đà
Trên đất, hư không, báu trang nghiêm
Thân lượng Di Đà thật vô biên
Lại khuyên chúng sinh quán thân nhỏ
Trượng sáu tám thước tùy **Cơ** hiện
Viên quang (hào quang tròn tria), **Hóa Phật** ngay trước mặt
Nguyễn cùng các chúng sinh
Sinh về nước An lạc.

_ Nam mô chí Tâm quy mệnh lễ Tây Phương A Di Đà Phật
Nhóm trên, Hạnh trên, người Thượng Căn
Cầu sinh Tịnh Thổ, chặt Tham Sân
Hành thành, sai biệt chia **ba Phẩm**
Năm Môn nối tiếp trợ ba **Nhân** (Hetu)
Một ngày, bảy ngày chuyên tinh tiến
Hết mạng nương Đài, thoát **sáu Trần**
Mừng thay ! Khó gặp nay được gặp
Chứng đạt Vô Vi, Thân Pháp Tính
Nguyễn cùng các chúng sinh
Sinh về nước An lạc.

_ Nam mô chí Tâm quy mệnh lễ Tây Phương A Di Đà Phật
Nhóm giữa, Hạnh giữa, người Trung Căn
Một ngày Trai Giới, ở sen vàng
Hiếu dưỡng cha mẹ, dạy hồi hướng
Nói nhân khoái lạc ở bốn phương
Phật cùng chúng Thanh Văn đến nhận
Đến thẳng bên tòa hoa Di Đà
Hoa trăm báu che, trải bảy ngày
Sen ba Phẩm nở, chứng thân nhỏ
Nguyễn cùng các chúng sinh
Sinh về nước An lạc.

_ Nam mô chí Tâm quy mệnh lễ Tây Phương A Di Đà Phật
Nhóm dưới, Hạnh dưới, người Hạ Căn
Mười ác, năm nghịch với Tham Sân
Bốn nặng (4 tội nặng) trộm Tăng (trộm tài vật của chư Tăng) chê Chính Pháp
Chưa từng xấu hổ, hối tội xưa
Chợt gặp Thiện Tri Thức vãng sinh
Khuyên gấp chuyên xưng tên Phật ấy
Hóa Phật, Bồ Tát tìm tiếng đến
Một niệm dốc Tâm vào sen báu
Ba **hoa** nhiều kiếp chồng lắp, nở
Lúc đó mới phát nhân Bồ Đề
Nguyễn cùng các chúng sinh
Sinh về nước An lạc.

Nam mô chí Tâm quy mệnh lễ Tây Phương A Di Đà Phật
Nước Phật Di Đà, hay cảm ứng
Cực Lạc phương Tây khó nghĩ bàn
Nghe **Bát Nhã** không còn thấy khát
Nghĩ ăn **Vô Sinh**, liền hết đói
Tất cả trang nghiêm đều nói Pháp
Vô Tâm lãnh nạp, tự nhiên biết
Ao hoa bảy Giác, tùy ý vào
Tâm nhóm ngưng Thẩn, hội một cảnh
Vô lượng Bồ Tát cùng học chung
Tận *biên Tính, Như Lai* là Thầy
Nước Tâm **Di Đà** gọi thân, đỉnh
Quán Tâm, Thế Chí cho áo mặc
Bay lên hư không, dạo Pháp Giới
Phúc chúc Thọ Ký, hiệu **Vô Vi**
Như đây, tiêu dao chốn vô cực
Nay Ta chẳng đi, đợi lúc nào ?!...
Nguyễn cùng các chúng sinh
Sinh về nước An lạc.

Nam mô chí Tâm quy mệnh lễ Tây Phương A Di Đà Phật
Thương xót che giúp con
Khiến mầm Pháp tăng trưởng
Đời này với đời sau
Nguyễn Phật thường nghiệp tho
Nguyễn cùng các chúng sinh
Sinh về nước An lạc

Nam mô chí Tâm quy mệnh lễ Tây Phương Cực Lạc Thế Giới Quán Âm, Thế
Chí, Chư Bồ Tát Thanh Tịnh Đại Hải Chúng
Nguyễn cùng các chúng sinh
Sinh về nước An lạc

Khắp vì Sư Tăng, cha mẹ với Thiện Tri Thức, chúng sinh trong Pháp Giới, đoạn
trừ ba chướng, đồng được sinh về nước của Đức Phật A Di Đà. Quy mệnh sám hối

Nhóm **Sám Hối, Phát Nguyễn** của hai Phẩm trên đồng với lúc trước. Tu điều
thiết yếu trong thiết yếu, lấy làm chặng đầu. Tu phần lược trong lược, lấy làm chặng
giữa. Tu điều rộng trong rộng, lấy làm chặng dưới. **Điều rộng** ấy thuận theo người có
Tâm Nguyễn sinh mà khuyên. Hoặc đổi trước bốn Chúng, hoặc đổi trước mười phương
Phật; hoặc đổi trước Xá Lợi, Tôn Tượng, Đại Chúng; hoặc đổi trước một người....Nếu
riêng nhóm của mình, lại hướng đến Tam Bảo tận hư không trong mười phương với
tận Chúng Sinh Giới...hướng đầy đủ tỏ bày Sám Hối.

Sám Hối có ba Phẩm: Thượng, Trung, Hạ.

Thượng Phẩm Sám Hối: Máu tuôn chảy trong lông thân, máu trong mắt tuôn ra.,
gọi là Thượng Phẩm Sám Hối.

Trung Phẩm Sám Hối: Mồ hôi nóng trong khắp thân từ lỗ chân lông tuôn ra,
máu trong mắt tuôn chảy, gọi là Trung Phẩm Sám Hối.

Hạ Phẩm Sám Hối: Sức nóng thông suốt khắp thân, trong mắt tuôn chảy giòng
lệ, gọi là Hạ Phẩm Sám Hối.

Ba Phẩm của nhóm này tuy có sai biệt, tức là **chín loại giải thoát** chia cho người có căn lành, dẫn đến khiến cho ngày nay sinh kính Pháp, trọng người, chẳng tiếc thân mệnh cho đến chút ít tội...nếu **Sám** tức hay thấy suốt Pháp, thấu suốt Tủy. Người có thể như **Sám** này, chẳng luận lâu xa, gần sát...hết thấy tội nặng mau chóng đều diệt hết. Nếu chẳng như điều này, giả sử ngày đêm 12 Thời hấp tấp sai lệch thì phần đông là vô ích. Nếu người chẳng làm, nên biết tuy chẳng thể tuôn lệ, tuôn máu...chỉ thuận theo Chân Tâm thấu đến liền đồng với bên trên

Kính bạch mười phuơng chư Phật, mười hai Bộ Kinh, các Đại Bồ Tát, tất cả Hiền Thánh với tất cả tám Bộ Trời Rồng, chúng sinh trong Pháp Giới, Đại Chúng hiện tiền...chứng biết cho con tò bày sám hối.

“Tù vô thủy trở đi, cho đến thân ngày nay, giết hại tất cả Tam Bảo, Thầy, Tăng, cha mẹ, sáu Thân, Quyến Thuộc, Thiện Tri Thức, chúng sinh trong Pháp Giới...chẳng thể biết số lượng

Trộm cắp vật dụng của tất cả Tam Bảo, Thầy, Tăng, cha mẹ, sáu Thân, Quyến Thuộc, Thiện Tri Thức, chúng sinh trong Pháp Giới...chẳng thể biết số lượng

Đối với tất cả Tam Bảo, Thầy, Tăng, cha mẹ, sáu Thân, Quyến Thuộc, Thiện Tri Thức, chúng sinh trong Pháp Giới...còn khởi Tâm Tà, chẳng thể biết số lượng

Nói dối lừa gạt tất cả Tam Bảo, Thầy, Tăng, cha mẹ, sáu Thân, Quyến Thuộc, Thiện Tri Thức, chúng sinh trong Pháp Giới...chẳng thể biết số lượng

Nói lời thêu dệt, nịnh hót tất cả Tam Bảo, Thầy, Tăng, cha mẹ, sáu Thân, Quyến Thuộc, Thiện Tri Thức, chúng sinh trong Pháp Giới...chẳng thể biết số lượng

Nói lời xấu ác, nhục mạ, chê bai, hủy hoại tất cả Tam Bảo, Thầy, Tăng, cha mẹ, sáu Thân, Quyến Thuộc, Thiện Tri Thức, chúng sinh trong Pháp Giới...chẳng thể biết số lượng

Nói hai lưỡi đâm thọc, đấu loạn, phá hoại tất cả Tam Bảo, Thầy, Tăng, cha mẹ, sáu Thân, Quyến Thuộc, Thiện Tri Thức, chúng sinh trong Pháp Giới...chẳng thể biết số lượng

Hoặc phá năm Giới, tám Giới, mười Giới, Giới **Thập Thiện**, 250 Giới, 500 Giới, Bồ Tát Tam Tụ Giới, mười Vô Tận Giới cho đến tất cả Giới với tất cả Uy Nghi Giới...tự mình làm, dạy bảo người khác, thấy làm tùy vui...chẳng thể biết số lượng

Mọi tội của nhóm như vậy cũng như vô số hạt bụi nhỏ trong Đại Địa vô biên ở mười phuơng. Chúng con gây tội cũng lại vô số

Hu không vô biên, chúng con gây tội cũng lại vô biên

Phuơng tiện vô biên, chúng con gây tội cũng lại vô biên

Pháp Tính vô biên, chúng con gây tội cũng lại vô biên

Pháp Giới vô biên, chúng con gây tội cũng lại vô biên

Chúng sinh vô biên. Chúng con cướp đoạt, giết hại cũng lại vô biên

Tam Bảo vô biên. Chúng con xâm phạm gây hư tổn, cướp đoạt, giết hại cũng lại vô biên

Giới Phẩm vô biên. Chúng con hủy phạm cũng lại vô biên

Tội của nhóm như vậy, bên trên đến các Bồ Tát, bên dưới đến nơi mà Thanh Văn Duyên Giác chẳng thể biết, chỉ có Phật với Phật mới biết tội của con nhiều ít.

Nay ở trước Tam Bảo, trước chúng sinh trong Pháp Giới tò bày sám hối, chẳng dám che dấu. Nguyện xin mười phuƠng Tam Bảo, chúng sinh trong Pháp Giới nhận sự sám hối của con, nghĩ đến sự thanh tịnh của con.

Bắt đầu từ ngày hôm nay, nguyện cùng với chúng sinh trong Pháp Giới, **bỏ Tà quy Chính**, phát Tâm Bồ Đề, Tâm Từ cùng hướng, mắt Phật cùng nhìn quyến thuộc Bồ Đề làm **Chân Thiện Tri Thức**, đồng sinh về nước của Đức Phật A Di Đà, cho đến khi thành Phật. Tội của nhóm như vậy, chặt đứt hết sự nối tiếp, rồi chẳng dám làm nữa.

Sám hối xong. Chí Tâm quy mệnh A Di Đà Phật (*Quảng Sám xong*)

Nếu lúc vào **Quán** với lúc ngủ say, nên phát Nguyện này. Hoặc ngồi hoặc đứng, một lòng chấp tay, mặt hướng về phương chính Tây, mươi tiếng xưng A Di Đà Phật, Quán Âm, Thế Chí, các Bồ Tát Thanh Tịnh Đại Hải Chúng xong.

“Đệ Tử (họ tên là....) hiện là kẻ Phàm Phu sinh tử, tội chuóng sâu nặng, luân chuyển trong sáu đường, đau khổ chẳng thể nói đủ. Ngày nay gặp Thiện Tri Thức, được nghe Bản Nguyện, Danh Hiệu của Đức Di Đà, một lòng xưng niệm, cầu nguyện vãng sinh. Nguyện xin Phật Từ Bi chẳng buông bỏ Bản Hoằng Thệ Nguyện, nghiệp thọ.

Đệ Tử chẳng biết ánh sáng, thân tướng của Đức Phật Di Đà. Nguyện xin Phật Từ Bi hiện bày cho Đệ Tử nhìn thấy thân tướng với tướng của Quán Âm, Thế Chí, các vị Bồ Tát...tướng ánh sáng trang nghiêm thanh tịnh của Thế Giới ấy”

Nói rõ lời này xong, một lòng chính niệm, tức tùy theo ý vào **Quán** với **ngủ**. Hoặc có lúc **Chính Phát Nguyện** liền được nhìn thấy. Hoặc có lúc ngủ say thời được nhìn thấy, trừ chẳng chí Tâm. Nguyện điều kia đến rất có hiện nghiệm

Hỏi rằng: “Xung niệm, lẽ, quán Đức Phật A Di Đà thì đời này có Công Đức lợi ích nào?”

Đáp rằng: “Nếu xung **A Di Đà Phật** một tiếng, tức hay trừ diệt tội nặng trong tám mươi ức kiếp sinh tử. Lễ niệm xong, bên dưới cũng như vậy.

Kinh **Thập Vãng Sinh** ghi rằng: “Nếu có chúng sinh niệm **A Di Đà Phật**, nguyện vãng sinh thì Đức Phật ấy liền khiến 25 vị Bồ Tát ứng hộ Hành Giả. Hoặc đi, hoặc ngồi, hoặc đứng, hoặc nằm, hoặc ngày, hoặc đêm, tất cả thời, tất cả nơi chốn chẳng để cho Quỷ ác, Thần ác được dịp thuận tiện gây hại vây”

Lại như **Quán Kinh** nói: “Nếu người xung lễ niệm **A Di Đà Phật**, nguyện sinh về nước ấy thì Đức Phật kia liền khiến vô số vị Hóa Phật, vô số Hóa Quán Âm, Thế Chí, Bồ Tát hộ niệm Hành Giả. Lại cùng với 25 vị Bồ Tát lúc trước vây quanh Hành Giả trăm lớp ngàn lớp...chẳng luận đi, đứng ngồi, nằm, tất cả thời, tất cả nơi chốn, hoặc ngày, hoặc đêm...thường chẳng lìa Hành Giả”

Nay đã có lợi ích thù thắng này có thể làm bằng cứ. Nguyện các Hành Giả đều nêu chí Tâm cầu vãng sinh.

Lại như Kinh **Vô Lượng Thọ** nói: “Nếu Ta thành Phật, chúng sinh ở mười phương xung danh hiệu của Ta, bên dưới đến mươi tiếng, nếu chẳng được vãng sinh thì Ta chẳng nhận lấy Chính Giác”

Nay Đức Phật ấy đã thành Phật trong đời hiện tại. Nên biết **Bản Thệ Trọng Nguyện** chẳng hư dối, chúng sinh xung niệm đều được vãng sinh

Lại như Kinh **A Di Đà** nói: “Nếu có chúng sinh nghe nói về Đức Phật A Di Đà, liền nên chấp trì Danh Hiệu, hoặc một ngày hoặc hai ngày cho đến bảy ngày, một lòng xung phật chẳng loạn. Khi mạng sắp hết thời Đức Phật A Di Đà cùng với chúng Thánh hiện ngay trước mặt kẽ ấy. Người này lúc chết thời Tâm chẳng điên đảo, liền được sinh về nước ấy.

Đức Phật bảo Xá Lợi Phất: “Ta thấy lợi này, cho nên nói lời đó. Nếu có chúng sinh nghe được Thuyết này, cần phải phát nguyện, nguyện sinh về nước ấy”

Tiếp theo, bên dưới nói rằng: “Phương Đông có chư Phật nhiều như số cát của sông Hằng. Phương Nam, Tây, Bắc với phương trên, phương dưới...mỗi một phương có chư Phật nhiều như số cát của sông Hằng đều ở cõi nước của mình, hiện ra tướng lưỡi ấy che trùm khắp ba ngàn Đại Thiên Thế Giới, nói lời thành thật: “**Chúng sinh các người đều nên tin Kinh được tất cả chư Phật hộ niệm này”**

Thế nào gọi là **Hộ Niệm**? Nếu có chúng sinh xưng niệm **A Di Đà Phật**, hoặc bảy ngày với một ngày, bên dưới đến mười tiếng cho đến một tiếng, một niệm...đều được vãng sinh. Chứng thành việc này cho nên gọi là **Hộ Niệm Kinh**

Tiếp theo Văn bên dưới ghi rằng: "Nếu người xưng Phật, vãng sinh thường được sự hộ niệm của chư Phật nhiều như số cát sông Hằng ở sáu phương, cho nên gọi là **Hộ Niệm Kinh**.

Nay đã có Thệ Nguyện tăng thượng này, có thể làm bằng cứ. Các hàng Phật Tử vì sao chẳng khuyến khích Ý đi vậy?..."

VÃNG SINH LỄ TÂN KỆ
Hết

26/11/2011

